

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 157/2017/HSST
Ngày 27 tháng 10 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ – TỈNH HÀ NAM
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.
- *Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Hoa và ông Đặng Văn Đức.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Thị Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố (TP) Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 142/2017/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Đặng Minh C, sinh năm 1997; Trú tại: Thôn L, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông: Đặng Xuân H và bà Hoàng Thị X; Vợ: Trần Hải Y; Con: có một con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt theo lệnh bắt bị can để tạm giam từ ngày 09 tháng 6 đến ngày 28/7/2017 được tại ngoại tại địa phương theo Quyết định cho bảo lãnh số 20/QĐ – CQĐT ngày 28/7/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý (có mặt).

* **Người bị hại:** Anh Dương Đắc H, sinh năm 1998; Trú tại: Thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Anh Ngô Văn T, sinh năm 1993; Trú tại: Thôn 5, xã Phù Vân, thành phố P, tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

2/ Anh Lại Văn M, sinh năm 1979; Trú tại: Tổ 5, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

3/ Chị Dương Thị D, sinh năm 1987; Trú tại: Tổ 18, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

4/ Anh Nguyễn Trường S, sinh năm 1985; Trú tại: Tổ 3, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam (có mặt).

*** Người làm chứng:**

1/ Anh Phạm Hồng H, sinh năm 1997; Trú tại: tổ 16, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

2/ Bà Hoàng Thị X, sinh năm 1972; Thôn L, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam (có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 19/11/2016, Đặng Minh C đến thuê nhà nghỉ 119 thuộc thôn 1, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam để nghỉ, tại đây C dùng mạng máy tính để nhắn tin qua Facebook cho anh Phạm Hồng H rủ qua nhà nghỉ 119 chơi. Sau đó anh H rủ anh Dương Đắc H cùng đi đến chỗ hẹn với C. Khoảng 30 phút sau, anh H điều khiển xe máy nhãn hiệu Super Dream BKS 90B1 – 73877 chở anh Phạm Hồng H đến nhà nghỉ rủ đi chơi điện tử. H điều khiển xe máy chở phía sau Phạm Hồng H và C đến quán Internet Kim T 2 ở tổ 16, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam để chơi game. Đến nơi, C không vào chơi điện tử mà mượn chiếc xe máy và điện thoại di động của anh H, do C nói có biết vợ của anh H nên anh H tin tưởng đưa chìa khóa xe máy và chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy G351 cho C và hẹn đến 16 giờ 30' cùng ngày C phải mang xe máy về trả lại cho anh H, sau đó anh H cùng anh Phạm Hồng H vào quán Kim T 2 để chơi game. Mượn được xe, C liền mang đi cầm cố cho anh Ngô Văn T ở thôn 5, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam lấy 4.000.000đ rồi đi ăn tiêu hết. Do không có tiền trả tiền thuê phòng tại nhà nghỉ 119, C tiếp tục đem cầm cố chiếc điện thoại di động Samsung tại cửa hàng cầm đồ Xuân M cầm cho anh Lại Văn M ở tổ 5 phường L, thành phố P lấy 700.000đ. C trả tiền nhà nghỉ hết 130.000đ, số tiền còn lại C tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, anh H không thấy C mang xe máy và điện thoại trả lại, liền gọi điện thoại đến số của máy điện thoại đã đưa cho C bảo C mang xe máy về trả thì C đồng ý về. Anh H đợi thêm một lúc không thấy C mang xe máy về nên lại gọi điện thoại nhiều lần cho C, song C tắt máy không liên lạc với anh H. Ngày 26/11/2016 anh H có đơn trình báo gửi đến Công an thành phố Phủ Lý yêu cầu giải quyết sự việc. Sau đó, gia đình bà X nhờ anh S (là con rể) đi chuộc lại xe máy và điện thoại trả cho anh H.

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã thu giữ của anh Dương Đắc H giao nộp gồm: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Super Dream BKS 90B1 – 738.77 đã qua sử dụng mang tên Trương Văn Đ, sinh năm 1960; địa chỉ: Tổ 1, phường T thành phố P, tỉnh Hà Nam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Grand Prime G351 Gold màu vàng đã qua sử dụng.

Ngày 20/12/2016, Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý kết luận: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Super Dream, màu nâu, BKS 90B1 – 738.77 đã qua sử dụng trị giá còn 23.800.000đ; 01 (một) chiếc điện thoại di

động nhãn hiệu Samsung Galaxy Grand Prime G351 màu vàng, đã qua sử dụng trị giá còn 2.500.000đ.

Tại bản cáo trạng số 160/KSĐT ngày 04 tháng 10 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố Đặng Minh C về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: giữ nguyên quan điểm buộc tội đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì đối với vụ án. Sau khi đánh giá toàn diện tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, không áp dụng hình phạt bổ sung, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng đã thu giữ.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, không tranh luận và bào chữa gì, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chuộc lỗi lầm với gia đình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Trường S công nhận, anh là người trực tiếp đi chuộc chiếc xe máy và điện thoại đồng thời trao trả cho anh Dương Đắc H và anh H đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo C.

Người làm chứng: bà X trình bày sau khi C lấy tài sản của anh H có báo cho gia đình biết và gia đình cũng đã nhờ anh S đi chuộc lại chiếc xe máy và điện thoại để trả cho anh H là đúng sự thật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo C tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra vụ án cũng như lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý khẳng định: Khoảng hơn 14h ngày 19/11/2016, tại cửa quán Internet Kim T 2, thuộc tổ 16, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Đặng Minh C đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Super Dream, màu nâu, BKS 90B1 – 738.77 đã qua sử dụng trị giá còn 23.800.000đ; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Grand Prime G351 màu vàng, đã qua sử dụng trị giá còn 2.500.000đ, tổng giá trị tài sản là 26.300.000đ của anh Dương Đắc H mang đi cầm cố được 4.700.000đ tiêu sài cá nhân hết.

Hành vi nêu trên của Đặng Minh C đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình

sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với Đặng Minh C là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân trên địa bàn thành phố. Bị cáo có tuổi đời còn rất trẻ nhưng không chịu lao động chân chính mà chỉ ham chơi, đua đòi muốn có tiền nhanh chóng dẫn đến phạm tội và phải chịu phán xét của pháp luật.

Trong khi lượng hình phạt, cần phải xem xét đến các tình tiết:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- Các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, gia đình bị cáo đã chuộc lại xe máy cũng như chiếc điện thoại nêu trên và trả cho anh H. Hiện nay anh H đã nhận lại tài sản, không có ý kiến gì và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đặng Minh C, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con dưới 01 tuổi nên HĐXX xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; HĐXX thấy: bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu nên HĐXX chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú là thỏa đáng, đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật với người nhất thời phạm tội ít nghiêm trọng là phù hợp quy định tại Điều 60 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: anh Dương Đắc H đã nhận lại đủ tài sản và không có ý kiến gì nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Xử lý vật chứng: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Super Dream, màu nâu, BKS 90B1 – 738.77 và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Grand Prime G351 màu vàng. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 47 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Dương Thị D và anh Dương Đắc H là phù hợp pháp luật nên HĐXX không xem xét.

Đối với anh Lại Văn M đã nhận cầm cố chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy và anh Ngô Văn T nhận cầm cố chiếc xe máy BKS 90B1 – 73877 với Đặng Minh C nhưng không biết tài sản đó là do C phạm pháp mà có nên không bị xử lý hình sự là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: bị cáo Đặng Minh C phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt Đặng Minh C 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Minh C cho Ủy ban nhân dân xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

(Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự).

2/ Căn cứ Điều 99, 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đặng Minh C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- L- u.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh